

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THÁI T
TỈNH THÁI BÌNH**

Bản án số: 101/2023/HS-ST

Ngày 08/8/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁI T, TỈNH THÁI BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vương.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Thu Hà và ông Phan Văn Tiến.

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Diệu Thúy – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái Thụyhuy tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Tình - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thái T, tỉnh Thái Bình. Tòa án nhân dân huyện Thái T, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 98/2023/TLST- HS ngày 21 tháng 7 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 92/2023/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo: Nguyễn Nghĩa T, sinh ngày 01/8/19xx, tại huyện Thái Thụyhuy, tỉnh Thái Bình. Nơi cư trú: , huyện Thái Thụyhuy, tỉnh Thái Bình. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Nghĩa T1 (Đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1954 địa chỉ , huyện Thái Thụyhuy, tỉnh Thái Bình. Có vợ là Bùi Thị Tr, sinh năm 1984 đã ly hôn. Có 02 con lớn sinh năm 2005, nhỏ sinh năm 2009. Tiền sự: không. Tiền án: 01. Bản án số 43/2015/HSST ngày 18/8/2015 của Tòa án nhân dân huyện Thái T, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Nghĩa T 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", phạt tiền bổ sung 5.000.000 đồng, tịch thu sung quỹ nhà nước 900.000 đồng, phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. T đã chấp hành xong án phạt tù ngày 04/12/2021; đến ngày 04/5/2020 chấp hành xong các khoản án phí, thu, phạt sung công. Nhân thân: Bản án số 08/HSST ngày 25/5/2004 của Tòa án nhân dân huyện Thái T, tỉnh Thái Bình xử phạt Nguyễn Nghĩa T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". T đã chấp hành xong án phạt tù. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/5/2023. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình. Được dẫn giải có mặt tại phiên tòa.

Người chứng kiến:

- Anh Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 19xx (Vắng mặt); Nơi cư trú: , huyện Thái T, tỉnh Thái Bình.

- Ông Đinh Văn M, sinh năm 19xx (Vắng mặt); Nơi cư trú: , huyện Thái Thụyhuy, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 18/5/2023, Nguyễn Nghĩa T đi bộ từ nhà đến khu vực nhà thờ thôn Linh Thanh, xã Thuần Thành, huyện Thái T để tìm mua ma túy sử dụng. Tại đây T gặp và mua được 01 gói ma túy với giá 300.000 đồng của một người đàn ông khoảng 30 tuổi, T không biết tên tuổi, địa chỉ, sau đó đi bộ để tìm chỗ sử dụng ma túy. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, khi T đi đến đường bờ sông thuộc thôn Linh Thanh, xã Thuần Thành, huyện Thái T thì bị tổ công tác Công an xã Thuần Thành phối hợp với Công an xã T Hải tuần tra nghi T có biểu hiện vi phạm pháp luật đã yêu cầu T dừng lại để kiểm tra. Tại đây trước sự chứng kiến của anh Nguyễn Xuân Đ và ông Đinh Văn M, tổ công tác kiểm tra người T phát hiện tại túi quần bên phải phía trước T đang mặc có 01 gói nhỏ được gói bằng giấy trắng kim loại màu trắng, bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục, T khai đó là ma túy của T mua về để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không thu giữ gì khác. Tổ công tác đưa T cùng tang vật và mời những người chứng kiến về trụ sở Công an xã Thuần Thành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong vật chứng.

Bản kết luận giám định số 738/KL - KTHS ngày 22/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Thái Bình, kết luận: *Vật chứng gửi giám định là ma túy, loại Heroin (Heroine), có tên khoa học Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự năm và Nghị Định 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất có khối lượng 0,1821 gam.*

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi của mình như bản cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về kết luận giám định trên.

Bản cáo trạng số 99/CT-VKSTT ngày 21/7/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thái T đã truy tố bị cáo Nguyễn Nghĩa T về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát huyện Thái T giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Nghĩa T và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nghĩa T phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa T mức án tù 01 năm 09 tháng đến 02 năm tù kể từ ngày 18/5/2023.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị xử phạt bị cáo từ 5 đến 7 triệu đồng nộp vào ngân sách nhà nước.

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định và bao gói.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tố tụng, của người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến đề nghị, khiếu nại gì. Do vậy các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng và những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận: Hồi 15 giờ ngày 18/5/2023, tại đường thôn Linh Thanh, xã Thuận Thành, huyện Thái T, tỉnh Thái Bình, Nguyễn Nghĩa T có hành vi cất giấu trong túi quần bên phải phía trước T đang mặc 01 gói ma túy loại Heroine có khối lượng 0,1821 gam, mục đích để sử dụng, bị Công an xã Thuận Thành phối hợp với Công an xã T Hải, huyện Thái T bắt quả tang. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người chứng kiến là ông Nguyễn Xuân Đ và ông Đinh Văn M. Ngoài ra, còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản niêm phong đồ vật do công an xã Thuận Thành, huyện Thái T, tỉnh Thái Bình lập; Kết luận giám định số số 738/KL-KTHS ngày 22/5/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hành vi của bị cáo đã xâm hại quyền quản lý độc quyền của nhà nước đối với các chất gây nghiện. Bị cáo đã trên 18 tuổi, có đầy đủ năng lực nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý trực tiếp.

[4] Từ những căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Nguyễn Nghĩa T đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự;

Điều 249. Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

....

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Ma túy là nguyên nhân trực tiếp dẫn đến đại dịch HIV/AIDS đồng thời là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Hành vi tàng trữ ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do vậy, bị cáo phải chịu mức án tương xứng với hành vi phạm tội của mình và cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân tốt, có ích cho xã hội đồng thời đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo đã từng bị kết án về tội mua bán trái phép chất ma túy nhưng vẫn tiếp tục tàng trữ ma túy nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Tuy nhiên, lượng ma túy bị cáo tàng trữ nhỏ, mục đích để sử dụng cho bản thân nên áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt, xử phạt bị cáo số tiền 5.000.000 đồng là phù hợp.

[8] Về nguồn gốc số ma túy: T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng của người đàn ông bán ma túy cho T nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thái T không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[9] Về vật chứng: Số Hêrôine thu giữ của bị cáo còn lại sau giám định là vật nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Về án phí và quyền kháng cáo bản án: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Nghĩa T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Nghĩa T 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/5/2023. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 5.000.000 đồng (Năm triệu đồng) sung quỹ nhà nước.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy sau giám định còn lại 0,1518 gam. *(Có đặc điểm ghi trong biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án huyện Thái T ngày 21/7/2023).*

4. Về án phí: Điều 135; Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án bị cáo Nguyễn Nghĩa T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng Hình sự bị cáo Nguyễn Nghĩa T có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm 08/8/2023.

Nơi nhận:

- Bị cáo.
- VKSND Thái Thụyhuy;
- Trại tạm giam Thái Bình;
- Công an Thái Thụyhuy;
- Chi cục THADS Thái

Thụyhuy;

- Cơ quan THAHS huyện

Thái Thụyhuy.

- Tòa án tỉnh Thái Bình;
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Lưu HCTP;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Vương